



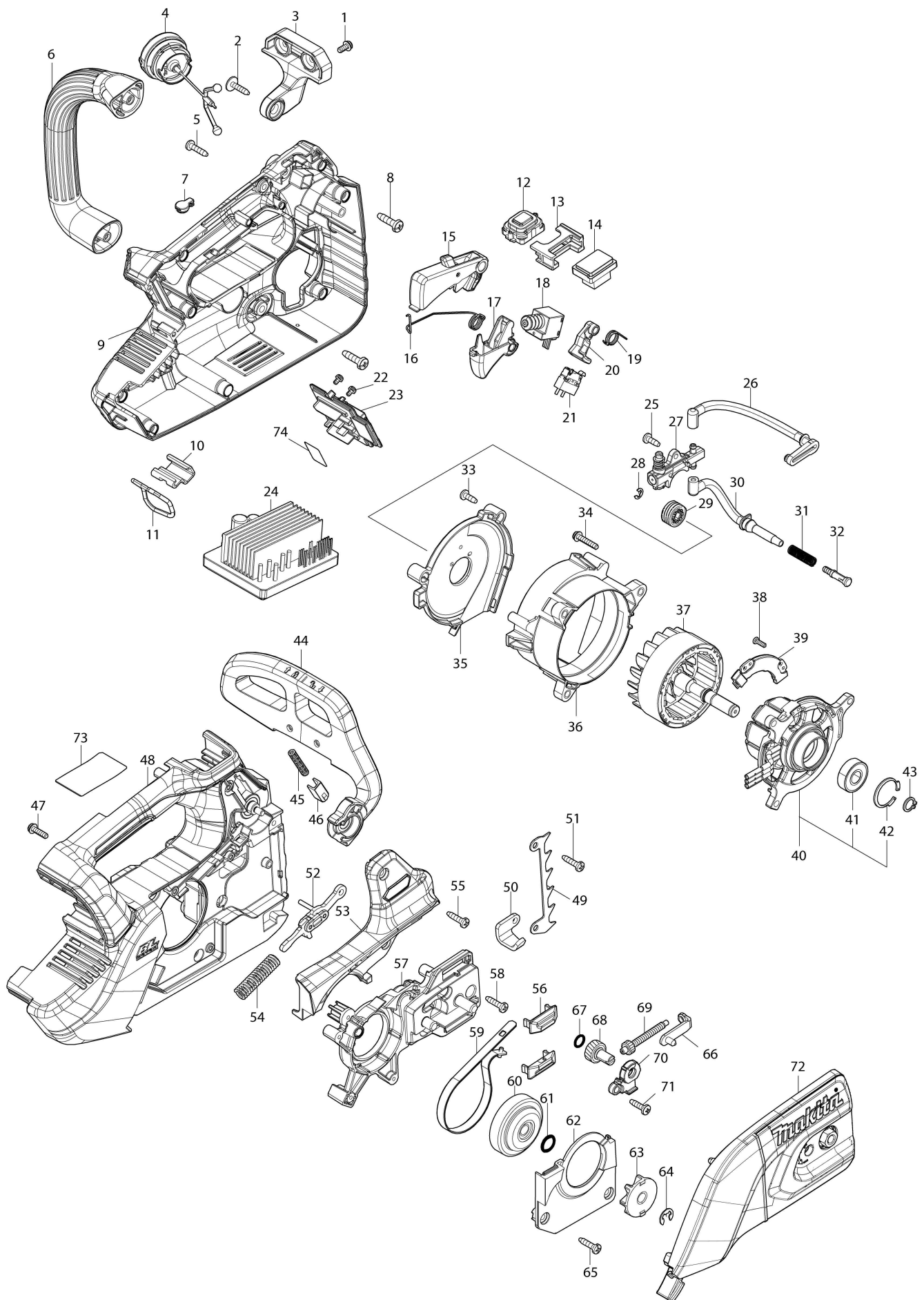
VN	VIETNAM
----	---------

Sơ đồ / Danh sách bộ phận

UC032G

Máy Cưa Xích Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin





UC032G / Máy Cưa Xích Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin

Mục	Phụ	Số bộ phận	Mô tả bộ phận	SLg	I/C	Số E/C	Số đóng	Ghi chú
001		911113-1	Vít đầu dùi M4X10 WR	2				
002		265620-9	Vít đầu tròn có ren phá 4X18	1				
003		4134C2-6	HAND GUARD RETAINER	1				
004		122K21-9	Cụm nắp bình	1				
	C10	213A77-4	Vòng đệm-o 29,5	1				
005		266326-2	Vít tự cắt ren đầu siết 4X18	9				
006		4134C0-0	SIDE HANDLE	1				
007		422467-6	Nắp	1				
008		266420-0	Vít tự cắt ren đầu siết 5X20	2				
009		1832S1-9	HOUSING SET	1				
	C10	263005-3	Chốt cao su 6	2				
	C20	8102V3-0	CAUTION LABEL	1				
	D10		INC. 7,48					
010		347E79-3	HOOK SUPPORT	1				
011		327F97-3	Móc treo máy	1				
012		620T99-5	SWITCH CIRCUIT	1				
013		4134C3-4	SWITCH CASE RETAINER	1				
014		620T88-0	INDICATION CIRCUIT	1				
015		1413H2-2	LOCK OFF LEVER COMPLETE	1				
016		232867-0	Lò xo xoắn 10	1				
017		459282-5	Thanh gạt công tắc	1				
018		650084-4	SWITCH C3WP-1A-PAND5	1				
019		232956-1	Lò xo xoắn 10	1				
020		4134C7-6	MICRO SWITCH LEVER	1				
021		650057-7	Công tắc D2SW-P01L30-3M-C2S	1				
022		652031-1	Vít đầu dùi M3X6	2				
023		632V23-8	Bộ thiết bị đầu cuối	1				
024		620T85-6	CONTROLLER	1				
025		266427-6	Vít tự cắt ren đầu siết 4X12	1				
026		422D05-8	OIL TUBE 3-116	1				
027		1412G6-1	Bơm dầu hoàn chỉnh	1				
028		961011-9	Vòng chặn (EXT) E-4	1				
029		226884-0	Trục nhông xoắn	1				
030		422D06-6	OIL TUBE 3-68	1				
031		231975-4	Lò xo	1				
032		452666-6	Núm kết nối	1				
033		266427-6	Vít tự cắt ren đầu siết 4X12	2				
034		911143-2	Vít đầu dùi M4X22 WR	3				
035		4134B2-9	VOLUTE COVER	1				
036		4134B1-1	MOTOR COVER	1				
037		619948-1	ROTOR	1				
038		265F08-9	Vít đầu bằng M3X10	2				
039		620T87-2	CONTROLLER B	1				
040		520213-2	STATOR ASS'Y	1				
	D10		INC. 41,42					
041		210274-7	Bạc đạn 6000DDW	1				
042		962115-0	Vòng giữ (int) tròn R-26	1				
043		961006-2	Vòng giữ (ext) S-10	1				
044		4134C1-8	FRONT HAND GUARD	1				
045		232714-5	Lò xo nển 3	1				
046		313398-9	Thanh dẫn phần bảo vệ tay	1				
047		911128-8	Vít đầu dùi M4X16 WR	3				
048		1832S1-9	HOUSING SET	1				
	C10	263005-3	Chốt cao su 6	2				
	C20	8102V3-0	CAUTION LABEL	1				
	D10		INC. 7,9					
049		347E51-5	SPIKE BUMPER	1				
050		347F04-0	CHAIN CATCHER	1				
051		266326-2	Vít tự cắt ren đầu siết 4X18	2				
052		1412B7-4	Bộ cần hãm	1				
053		137468-8	BRAKE COVER ASSEMBLY	1				
054		232452-9	Lò xo nển 7	1				
055		266326-2	Vít tự cắt ren đầu siết 4X18	3				
056		4134B8-7	GUARD	2				
057		312J53-0	HOUSING BASE	1				

Thay thế

O : O : Có

X : X : Không

< : < : bộ phận mới có thể thay thế bộ phận hiện tại.

> : > : bộ phận hiện tại có thể thay thế bộ phận mới.

S : S : Có thể thay thế như một bộ.

UC032G / Máy Cưa Xích Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin

[illegible]